

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ HỦY XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Số tờ khai hải quan	Ngày đăng ký tờ khai hải quan	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
											4917	4918	4931	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13+14+15+16	12	13	14	15	16
	Tổng cộng	2								623,477	57,863	-	114,381	96,723	354,510
I	Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh	2													
1	Đoàn Thị Trang	4300147201	Chợ Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	Đoàn Thị Trang	211263449	01/01/1980	CA Nghĩa Bình			257,427	57,863		114,381	41,323	43,860
2	Phạm Thị Thu Nhi	4300671052	Lô 205 Khu 3 Chợ tạm Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	Phạm Thị Thu Nhi	212339950	31/5/2002	CA Quảng Ngãi			366,050				55,400	310,650